BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

LÝ LỊCH KHOA HỌC

Áp dụng cho cán bộ tham gia giảng dạy và nghiên cứu viên tại Trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
1. Họ và tên: ĐINH THẾ NHÂN	
2. Năm sinh: 1973	**3. Nam/ Nữ: NAM**
4. Nơi sinh: GIA LAI	**5. Nguyên quán: GIA LAI**
6. Địa chỉ thường trú hiện nay: Phường (Xã).....Linh Trung ..... Quận (Huyện).....Thủ Đức..... Thành phố (Tỉnh).....HCM..... Điện thoại: .... Mobile..0918271557..... Fax:..02838960713..... Email:.....dtnhan@hcmuaf.edu.vn.....	
7. Học vị: **7.1. Tiến sĩ** ☒ Năm bảo vệ:.....2009..... Nơi bảo vệ:.....Đại học Ghent, Vương Quốc Bỉ..... Ngành:.....Thủy sản.....Chuyên ngành: Sinh học ứng dụng trong nuôi trồng thủy sản. **7.2. TSKH** ☐ Năm bảo vệ:..... Nơi bảo vệ :..... Ngành:..... Chuyên ngành.....	
8. Chức danh khoa học: 8.1. Phó giáo sư ☐ Năm phong :..... Nơi phong :..... 8.2. Giáo Sư ☐ Năm phong :..... Nơi phong :.....	
9. Chức danh nghiên cứu: Giảng viên	**10. Chức vụ: Nhân viên**

11. Cơ quan công tác:

Tên cơ quan: Trường ĐH Nông Lâm, TP. HCM.....

Phòng TN, Bộ môn (Trung tâm), Khoa: BM kỹ thuật nuôi thủy sản, khoa Thủy sản

Địa chỉ cơ quan: Khu phố 6, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM .....

Điện thoại:.02868963343.....Fax:..02838960713.....

Email .....

TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

12. Quá trình đào tạo

Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp
Đại học	Trường ĐH Nông Lâm	Nuôi trồng thủy sản	1997
Thạc sĩ	Học viện AIT, Thái Lan	Nuôi trồng thủy sản	2002
Tiến sĩ	Trường ĐH Ghent, VQ Bỉ	Nuôi trồng thủy sản	2009
TSKH			

13. Các khoá đào tạo khác (nếu có)

Văn bằng	Tên khoá đào tạo	Nơi đào tạo	Thời gian đào tạo

14. Trình độ ngoại ngữ

TT	Ngoại ngữ	Trình độ A	Trình độ B	Trình độ C	Chứng chỉ quốc tế
	Tiếng Anh				X

KINH NGHIỆM LÀM VIỆC VÀ THÀNH TÍCH KHCN

15.1 Quá trình công tác

Thời gian (*Từ năm ... đến năm...*)	Vị trí công tác	Cơ quan công tác	Địa chỉ cơ quan
1997- 2011	Giảng viên	Khoa Thủy sản, ĐH Nông Lâm TP. HCM	P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM
2012 – nay	Trưởng bộ môn kỹ thuật nuôi thủy sản	Khoa Thủy sản, ĐH Nông Lâm TP. HCM	P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM

15.2 Học phần giảng dạy

Môn giảng dạy	Bậc đào tạo	Trường	Số tín chỉ
Thủy sản đại cương	Đại học	Đại học Nông Lâm TP. HCM	2
Công trình nuôi thủy sản	Đại học	Đại học Nông Lâm TP. HCM	3
Kỹ thuật nuôi cá biển	Đại học	Đại học Nông Lâm TP. HCM	2
Kỹ thuật sản xuất giống cá	Đại học	Đại học Nông Lâm TP. HCM	3
Hệ thống sản xuất giống thủy sản	Cao học	Đại học Nông Lâm TP. HCM	3

15.3 Số lượng giảng dạy (số tiết/năm)

☐ < 200 tiết/năm	☐ 200 – 300 tiết/năm	☒ > 300 tiết/năm

16. Các sách chuyên khảo, giáo trình, bài báo khoa học đã công bố

16.1 Sách giáo trình

TT	Tên sách giáo trình	Là tác giả hoặc là đồng tác giả	Nơi xuất bản	Năm xuất bản
1	Thủy sản đại cương	Tác giả chính		2022
2				

16.2 Sách chuyên khảo

TT	Tên sách	Là tác giả hoặc là đồng tác	Nơi xuất bản	Năm xuất bản
1	Optimization of hatchery protocols for *Macrobrachium rosenbergii* culture in Vietnam	Tác giả	ISBN 978-90-5989-329-0	2009
2				

16.3 Các bài báo khoa học

16.3.1. Số bài đăng trên các tạp chí nước ngoài: 08

16.3.2. Số bài báo đăng trên các tạp chí trong nước: 15

16.3.3. Số báo cáo tham gia các hội nghị khoa học quốc tế: 03

16.3.4. Số báo cáo tham gia các hội nghị khoa học trong nước: 03

16.3.5. Liệt kê đầy đủ các bài báo nêu trên từ trước đến nay theo thứ tự thời gian, ưu tiên các dòng đầu cho 5 công trình tiêu biểu, xuất sắc nhất:

TT	Tên tác giả, năm xuất bản, tên bài viết, tên tạp chí/kỷ yếu và số của tạp chí, tên nhà xuất bản, trang đăng bài viết	Tên tạp chí, số XB, số trang	Số hiệu ISSN (nếu có)
1	Nhan D. T., Wille M., Hung L. T., Sorgeloos P., (2009). Comparison of reproductive performance and offspring quality of giant freshwater prawn (Macrobrachium rosenbergii) broodstock from different regions.	**Aquaculture** 298, 36–42	0044 - 8486
2	Cam D. T. V., Nhan D. T., Ceuppens S., Hao N. V., Dierckens K., Wille M., Sorgeloos P. and Bossier P. (2009). Effect of N-acyl homoserine lactone-degrading enrichment cultures on *Macrobrachium rosenbergii* larviculture.	**Aquaculture** 294, 5–13.	0044 - 8486
3	Nhan D. T., Wille M., Hung L. T., Sorgeloos P., (2010). Effects of larval stocking density and feeding regime on larval rearing of giant freshwater prawn (*Macrobrachium rosenbergii*).	**Aquaculture** 300, 80–86.	0044 - 8486
4	Nhan D.T. Cam D.T.V. Wille M. Defoirdt T. Bossier P. and Sorgeloos P., (2010). Quorum quenching bacteria protect *Macrobrachium rosenbergii* larvae from Vibrio harveyi infection.	**Journal of Applied Microbiology** 109, (3), 1007–1016.	1365-2672
5	Nhan D. T., Wille M., De Schryver P., Defoirdt T., Bossier P. and Sorgeloos P., (2010). The effect of poly β-hydroxybutyrate on larviculture of the giant freshwater prawn *Macrobrachium rosenbergii*.	**Aquaculture** 302, 76–81.	0044 - 8486
6	Hung, L.T., Nhan, D.T., Yi, Y., Diana, J.S., Lin, C.K., (2004). Mitigating environmental impact of cage culture through integrated cage-cum-cove culture system in Tri An reservoir of Vietnam.	Aquaculture CRSP 22nd annual technical report.	
7	Đinh Thế Nhân, (1999). Nghiên cứu đặc điểm sinh học và nuôi trùn chỉ (*Tubifex tubifex*).	Tạp chí Nông Lâm Nghiệp, số 11/1999, trang 55–58.	1859-1523
8	Đinh Thế Nhân, (2004). Hiện trạng và tiềm năng thủy sản hồ Thác Mơ.	Tạp chí Nông Lâm Nghiệp, số 1/2004, trang 30–38.	1859-1523
9	Đinh Thế Nhân, Trần Hữu Lộc, Trương Thị Diện Hòa, (2010). So sánh chất lượng sinh sản của tôm bố mẹ và chất lượng ấu trùng của một số dòng tôm càng xanh (*Macrobrachium rosenbergii*).	Tuyển tập báo cáo khoa học tại hội thao toàn quốc về nuôi trồng thủy sản	

		của các nhà khoa học trẻ. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 118– 124	
10	Nguyễn Đình Mão, Đinh Thế Nhân, Trương Thị Bích Hồng, Nguyễn Thị Thúy. (2016). Đặc điểm hình thái và phân bố của trùn chỉ (*Limnodrilus hoffmeisteri* Claparede, 1862) trong ao nuôi thủy sản nước ngọt.	Tạp chí Khoa học - Công nghệ Thủy sản. 4, 2016. 85 – 90.	1859 - 2252
11	Trương Thị Bích Hồng, Nguyễn Đình Mão, Đinh Thế Nhân. (2016). Một số đặc điểm sinh học của trùn chỉ (*L. hoffmeisteri* Claparede, 1962).	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm Nghiệp, Số 4/2016.	1859-1523
12	Dinh The Nhan, Nguyen Phuc Cam Tu, Truyen Nha Dinh Hue, Le huy Cuong. (2017). Effects of C/N ratios on water quality and growth performance of pacific white shrimp (*Litopenaeus vannamei*) in nursery stage.	Journal of Agricultural Sciences and Technology, Nong Lam University. 3, 2017. 40-51.	1859-1523
13	Trương Thị Bích Hồng, Nguyễn Đình Mão, Đinh Thế Nhân, 2017. Ảnh hưởng của thức ăn là trùn chỉ và thức ăn công nghiệp lên sinh trưởng, tỷ lệ sống của cá xiêm đá (*Betta splendens* Regan, 1910).	Tạp chí Khoa học – Công Nghệ Thủy sản. 4, 2017. 85-90.	1859 - 2252
14	Trần Thị Bích Vân, Nguyễn Phúc Cẩm Tú, Đinh Thế Nhân, Nguyễn Phú Hòa, (2018). Khảo sát hiện trạng kỹ thuật nuôi và sự tích lũy carbon hữu cơ, nitrogen và phosphorus trong ao nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh tại Bạc Liêu.	Tạp chí Khoa học công nghệ Việt Nam. 5, 2018. 49-55.	2615-9759
15	Dinh, N. T. (2018). Evaluation of different diets to replace Artemia nauplii for larval rearing of giant freshwater prawn (*Macrobrachium rosenbergii*).	The Journal of Agriculture and Development 17(3), 35-43.	1859-1523
16	Le, L. T., Dinh, N. T., Nguyen, H. T. B., Nguyen, Q. T. T., Pham, T. N., & Nguyen, P. T. N. (2019). Effects of types and quantity of live food on growth performance and survival rate of cobia larvae (*Rachycentron canadum*).	The Journal of Agriculture and Development 18(4), 42-50.	1859-1523
17	Đinh Thế Nhân, Lê Thế Lương, (2019). Nghiên cứu ảnh hưởng của thức ăn lên tốc độ sinh trưởng và tỷ lệ sống của ấu trùng cá bớp (*rachycentron canadum*).	Tạp chí Khoa học - Công nghệ Thủy sản. 3, 2019. 100 – 106.	1859 - 2252
18	Simon R. Bush, Annet Pauwelussen, Pau Badia, Sake Kruk, David Little, Le The Luong,	**Aquaculture**	

	Richard Newton, Dinh The Nhan, Muhammad Meezanur Rahman, Patrick Sorgeloos, Yeong Yik Sung, (2020). Implementing aquaculture technology and innovation platforms in Asia.	530, 735822.	0044 - 8486
19	Lam, P.H., Le, M.T., Dang, D.M.T., Tu, N.P.C., Nhan, D.T. and Doan, T.C.D., (2020). 'Effects of silver nanoparticles on the growth, mortality rate and morphology of Chlorella vulgaris and Thalassiosira weissflogii algae',	**Int. J. Nanotechnol**., Vol. 17, Nos. 7/8/9/10, pp.722–739.	1475-7435
20	Dinh, N. T. (2020). Effects of stocking density on growth performance, survival rate and economic efficiency of Asian seabass (*Lates calcarifer*) cultured in earthen pond.	The Journal of Agriculture and Development 19(5), 62-70.	1859-1523
21	Nguyen, H. T., & Dinh, N. T. (2021). Trial on artificial breeding and laviculture of giant razor clams (Cultellus maximus Gmelin, 1791).	The Journal of Agriculture and Development 20(5), 39-46.	1859-1523
22	Dinh The Nhan, Nguyen Phuc Cam Tu, Nguyen Van Tu, (2022). Comparison of growth performance, survival rate and economic efficiency of Asian seabass (*Lates calcarifer*) intensively cultured in earthen ponds with high densities.	**Aquaculture** 554, 738151	0044 – 84 86
23	Dinh The Nhan, Nguyen Van Tu, (2022). Effects of different biomass on survival rates of Asian seabass (Lates calcarifer Bloch, 1790) juvenile during live transport at cool temperature and in isoeugenol.	The Journal of Agriculture and Development 21(3)	1859-1523
24	Đinh Thế Nhân, Lê Thế Lương, (2022). Ảnh hưởng của giảm nhiệt độ lên tỷ lệ sống của cá chẽm (*Lates calcarifer* Bloch, 1790) trong vận chuyển hở.	Tạp chí Khoa học – Công Nghệ Thủy sản	1859 - 2252
25	Đinh Thế Nhân, Lê Thế Lương, (2022). Ảnh hưởng của giảm nhiệt độ và isoeugenol lên tỷ lệ sống của cá chẽm (lates calcarifer bloch, 1790) giống trong vận chuyển hở.	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ	1859-2333 2815-5599

1147. Số lượng phát minh, sáng chế, văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ đã được cấp:

TT	Tên và nội dung văn bằng	Số, Ký mã hiệu	Nơi cấp	Năm cấp
1				
2				
3				

18. Sản phẩm KHCN:

18.1 Số lượng sản phẩm KHCN ứng dụng ở nước ngoài:…….

18.2 Số lượng sản phẩm KHCN ứng dụng trong nước:…….

18.3 Liệt kê chi tiết các sản phẩm vào bảng sau:

TT	Tên sản phẩm	Thời gian, hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Hiệu quả
1			
2			
3			

19. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KHCN các cấp đã chủ trì hoặc tham gia

19.1 Đề tài, dự án hoặc nhiệm vụ KHCN khác đã và đang chủ trì

Tên/ Cấp	*Thời gian* (bắt đầu - kết thúc)	*Cơ quản quản lý đề tài, thuộc Chương trình* (nếu có)	*Tình trạng đề tài* (đã nghiệm thu/ chưa nghiệm thu)
Nghiên cứu đặc điểm sinh học và nuôi trùn chỉ (*Tubifex tubifex*)	1998-1999	Trường đại học Nông Lâm TP. HCM	Đã nghiệm thu
Thử nghiệm nuôi tôm thẻ chân trắng *Liptopeneaus vannamei* bằng công nghệ biofloc	2016-2017	Trường đại học Nông Lâm TP. HCM	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu chuyển đổi diện tích nuôi trồng thủy sản không hiệu quả sang nuôi cá chẽm (*Lates calcarifer*) tại khu vực nước lợ Long Thành, Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai.	2016 -2018	Sở khoa học công nghệ tỉnh Đồng Nai	Đã nghiệm thu
Động thái vật chất hữu cơ và dinh dưỡng trong nuôi thâm canh tôm thẻ chân trắng *Penaeus vannamei* (Boone, 1931).	2017 – 2018	Trường đại học Nông Lâm TP. HCM	Đã nghiệm thu
Promoting multi-stakeholder contributions to international cooperation on sustainable solutions for aquaculture development in South-East Asia (EURASTiP)	2017 – 2019	European Commission (EC)	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu tối ưu qui trình vận chuyển hở cá chẽm giống phục vụ trong nuôi thương phẩm.	2021-2022	Trường đại học Nông Lâm TP. HCM	Đã nghiệm thu
Xây dựng mô hình ương giống và nuôi thương phẩm cá chốt sọc (Mystus mysticetus Rober 1992) tại huyện Tân Hưng và Trạm Nghiên cứu Ứng dụng	2022-2023	Sở khoa học công nghệ tỉnh Long An	Đang thực hiện

Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp Mười, tỉnh Long An			

19.2 Đề tài, dự án, hoặc nhiệm vụ KHCN khác đã và đang tham gia với tư cách thành viên

Tên/ Cấp	*Thời gian* (bắt đầu - kết thúc)	*Cơ quan quản lý đề tài, thuộc Chương trình* (nếu có)	*Tình trạng đề tài* (đã nghiệm thu/ chưa nghiệm thu và xếp loại nghiệm thu)
Điều tra sản lượng cá tự nhiên tỉnh Tây Ninh và Long An	1997 - 1999	Khoa Thủy sản	đã nghiệm thu
Qui hoạch phát triển thủy sản hồ Thác Mơ	2002 - 2004	P. Nông nghiệp H. Phước Long, Bình Phước	đã nghiệm thu
Phát triển nghề cá hồ chứa	2002 - 2006	Viện NCNTTS I	đã nghiệm thu
Nuôi cá bè trong eo ngách hồ chứa Trị An	2005	Khoa thủy sản, ĐH NL	đã nghiệm thu
Thử nghiệm sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá lia thia đồng tại huyện Đức Huệ, tỉnh Long An	2022-2023	Sở khoa học công nghệ tỉnh Long An	Đang thực hiện

20. Giải thưởng về KHCN trong và ngoài nước

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Tổ chức, năm tặng thưởng

21. Quá trình tham gia đào tạo sau đại học

21.1 Số lượng tiến sĩ đã đào tạo:.01.....

21.2 Số lượng NCS đang hướng dẫn: 01.....

21.3 Số lượng thạc sĩ đã đào tạo:.06.....

21.4 Thông tin chi tiết:

Tên luận án của NCS (đã bảo vệ luận án TS hoặc đang làm NCS)	*Vai trò hướng dẫn (chính hay phụ)*	*Tên NCS, Thời gian đào tạo*	*Cơ quan công tác của TS, NCS, địa chỉ liên hệ (nếu có)*
Nghiên cứu đặc điểm	Hướng dẫn phụ	Trương Thị Bích	Bộ môn Nuôi nước ngọt

sinh thái phân bố, sinh trưởng, sinh sản và thử nghiệm nuôi sinh khối trùn chỉ (*Limnodrilus hoffmeisteri* Claparede, 1662).		Hồng	Viện Nuôi trồng Thủy sản Trường Đại học Nha Trang
		Nguyễn Đức Minh	Viện nghiên cứu NTTS 2
Tên luận văn của các thạc sĩ (chỉ liệt kê những trường hợp đã hướng dẫn bảo vệ thành công)		*Tên thạc sĩ, Thời gian đào tạo*	*Cơ quan công tác của học viện, địa chỉ liên hệ (nếu có)*
Khảo sát ảnh hưởng của vitamin C và các dạng vitamin C khác nhau trong ương nuôi ấu trùng tôm càng xanh *(Macrobrachium rosenbergii*)	Hướng dẫn chính	Trần Ngọc Thẩm	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tỉnh Tiền Giang
Nghiên cứu đặc điểm sinh hoc sinh sản và thăm dò kích thích sinh sản cá mó (*Cheilinus undulatus ruppell* 1835) nuôi tại Vũng Tàu	Hướng dẫn chính	Nguyễn Hữu Thanh	Viện Nghiên cứu NTTS 2
Khảo sát hiện trạng kỹ thuật và hiệu quả kinh tế các mô hình nuôi tôm càng xanh tại tỉnh An Giang	Hướng dẫn chính	Huỳnh Thái Quế Khương	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tỉnh An Giang
Thử nghiệm kích thích sinh sản nhân tạo và ương ấu trùng ngao móng tay chúa (*Cultellus maximus*)	Hướng dẫn chính	Nguyễn Thanh Hồng	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tỉnh Sóc Trăng
Hiện trạng sản xuất giống và nuôi lươn đồng (*Monopterus albus*) tại huyện Châu Thành tỉnh An Giang	Hướng dẫn chính	Doãn Ngọc Trung	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tỉnh An Giang

Hiện trạng sản xuất cá tra bột và ương cá tra giống (*Pangasianodon hypophthalmus*, Sauvage 1878) tại tỉnh An Giang	Hướng dẫn chính	Trần Phạm Trung	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tỉnh An Giang

NHỮNG THÔNG TIN KHÁC VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHCN
Tham gia các tổ chức hiệp hội ngành nghề; thành viên Ban biên tập các tạp chí khoa học trong và ngoài nước; thành viên các hội đồng quốc gia, quốc tế;... ....

Tp. HCM, ngày 10 tháng 01 năm 2022.

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI KHAI
(Họ tên và chữ ký)

Đinh Thế Nhân